

# TỪ QUAN ĐIỂM HỒ CHÍ MINH VỀ MỐI QUAN HỆ GIỮA LỢI ÍCH CÁ NHÂN VÀ TẬP THỂ ĐẾN CHỐNG CHỦ NGHĨA CÁ NHÂN THEO NGHỊ QUYẾT TRUNG ƯƠNG 4 KHOÁ XII

 LÊ THỊ HỒNG NHIÊN\*

Ngày nhận: 26/05/2018  
Ngày phản biện: 30/05/2018  
Ngày duyệt đăng: 15/06/2018

**Tóm tắt:** Trong hệ thống những quan điểm về đạo đức cách mạng của Hồ Chí Minh, vấn đề về mối quan hệ giữa lợi ích cá nhân và lợi ích tập thể là một trong những nội dung cơ bản. Song, để giải quyết một cách hài hòa mối quan hệ giữa lợi ích cá nhân và lợi ích tập thể, Người cho rằng cần phải chiến thắng kẻ thù bên trong của mỗi chúng ta là “chủ nghĩa cá nhân”. Thấm nhuần tư tưởng ấy, Đảng ta xác định trong giai đoạn hiện nay, chủ nghĩa cá nhân, chính là một trong những biểu hiện về suy thoái đạo đức, lối sống và việc chống chủ nghĩa cá nhân là một trong những yêu cầu quan trọng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng đối với mỗi cán bộ, đảng viên.

**Từ khoá:** Đạo đức, lợi ích cá nhân, lợi ích tập thể

## FROM HO CHI MINH'S PERSPECTIVE ON THE RELATIONSHIP BETWEEN INDIVIDUAL AND COLLECTIVE INTERESTS TO ANI-INDIVIDUALISM ACCORDING TO RESOLUTION 4 OF THE XII CENTRAL COMMITTEE

**Abstract:** Vietnam has implemented a socialist-oriented market economy, the country's economy has more and more developed, types of enterprises have been diversified and workers have been in all economic sectors. Labor relations have become more complex, conflicts have arisen more and more in labor relations; the infringement of rights and legitimate interests of the workers have been increasing; these are challenges for trade union organizations in carrying out the function of representation and protection of workers' rights. Training is the way and measures contributing to improve the qualifications, capacity and the courage for the trade union officials when protecting the workers' rights and legitimate interests.

**Keywords:** Training, trade union, training trade union officials.

Khi đề cập về mối quan hệ giữa lợi ích cá nhân và lợi ích tập thể, trước hết, Hồ Chí Minh chỉ ra rằng, lợi ích cá nhân không được tách rời lợi ích tập thể mà phải gắn chặt với lợi ích tập thể. Cụ thể Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Lợi ích cá nhân là nằm trong lợi ích tập thể, là một bộ phận của lợi ích tập thể”<sup>1</sup>. Mỗi người, mỗi cá nhân đều có những nhu cầu lợi ích nhất định, song mỗi cá nhân cần phải biết đặt lợi ích của mình sau lợi ích của Đảng, của nhân dân, tức lợi ích của tập thể. Về điều này, trong *Sửa đổi lối làm việc*, Hồ Chí Minh cho rằng: “Mỗi người trong Đảng phải hiểu rằng: lợi ích của cá nhân

nhất định phải phục tùng lợi ích của Đảng. Lợi ích của mỗi bộ phận nhất định phải phục tùng lợi ích của toàn thể. Lợi ích tạm thời nhất định phải phục tùng lợi ích lâu dài. Nghĩa là phải đặt lợi ích của Đảng lên trên hết, lên trước hết. Vì lợi ích của Đảng tức là lợi ích của dân tộc”<sup>2</sup>. Có thể nói, quan điểm nhất quán, xuyên suốt của Hồ Chí Minh là phải đặt lợi ích của cách mạng, lợi ích của Tổ quốc, của tập thể lên trên lợi ích cá nhân. Điều này, được Hồ Chí Minh giải thích rất rõ trong *Bài nói tại buổi bế mạc lớp chỉnh huấn cán bộ Đảng, dân, chính các cơ quan trung ương (9/6/1953)* như sau: Mọi người nhận rõ lợi ích chung của dân tộc phát triển và củng cố thì lợi ích riêng của cá nhân mới có thể phát triển và củng cố. Cho nên lợi ích cá nhân ắt phải phục tùng lợi ích

<sup>1</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.8, Nxb Chính trị quốc gia Hà Nội, 2011, tr.143

<sup>2</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.5, Nxb Chính trị quốc gia Hà Nội, 2000, tr.250-251.

\* Trường Chính trị Phạm Hùng, tỉnh Vinh Long

của dân tộc, chứ quyết không thể đặt lợi ích cá nhân trên lợi ích dân tộc. Đó là một tiến bộ. Về sau, trong tác phẩm *Đạo đức cách mạng*, Người khẳng định: Trong chế độ xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa là chế độ do nhân dân lao động làm chủ, thì mỗi người là một bộ phận của tập thể, giữ một vị trí nhất định và đóng góp một phần công lao trong xã hội. Cho nên lợi ích cá nhân là nằm trong lợi ích của tập thể, là một bộ phận của lợi ích tập thể. Lợi ích chung của tập thể được bảo đảm thì lợi ích riêng của cá nhân mới có điều kiện để được thoả mãn. Đặc biệt, trong bối cảnh đất nước mất chủ quyền, thực hiện giải phóng dân tộc trước hết đã bao hàm một phần giải phóng giai cấp. Vì thế, lợi ích của giai cấp, của cá nhân phải phục tùng lợi ích của dân tộc, của tập thể. Tại Hội nghị lần thứ 8, của Ban chấp hành Trung ương Đảng (5/1941), Hồ Chí Minh khẳng định: Trong lúc này quyền lợi của bộ phận, của giai cấp phải đặt dưới sự sinh tử, tồn vong của quốc gia, của dân tộc. Trong lúc này nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập, tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu, mà quyền lợi của bộ phận, giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được.

Nhằm khẳng định về mối quan hệ không thể tách rời giữa lợi ích cá nhân và lợi ích tập thể, lợi ích tập thể được đặt lên trên, lên trước lợi ích cá nhân, Hồ Chí Minh đã chỉ ra những tấm gương sáng điển hình đã biết vì lợi ích tập thể mà hy sinh cả lợi ích bản thân. Chẳng hạn, trong *Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng*, Người khẳng định: “Các đồng chí ta như đồng chí Trần Phú, đồng chí Ngô Gia Tự, đồng chí Lê Hồng Phong, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai, đồng chí Hà Huy Tập, đồng chí Nguyễn Văn Cừ, đồng chí Hoàng Văn Thụ, và trăm nghìn đồng chí khác đã đặt lợi ích của Đảng, của cách mạng, của giai cấp, của dân tộc lên trên hết, lên trước hết... Khi tổ chức Chính phủ lâm thời, có những đồng chí trong Ủy ban Trung ương do Quốc dân đại hội bầu ra, đáng lẽ tham dự Chính phủ, song các đồng chí ấy đã tự động xin lui, để nhường chỗ cho những nhân sĩ yêu nước nhưng còn ở ngoài Việt Minh. Đó là một cử chỉ vô tư, tốt đẹp, không ham chuộng địa vị, đặt lợi ích của dân tộc, của đoàn kết toàn dân lên trên lợi ích cá nhân. Đó là một cử chỉ đáng khen, đáng kính mà chúng ta phải học”<sup>3</sup>. Bên cạnh đó, Hồ Chí Minh còn dùng hình ảnh sinh động của “tàu điện” để phân tích một cách dễ hiểu về biểu hiện của việc chỉ chăm lo cho lợi ích cá nhân mình, tách cá nhân ra khỏi cộng đồng, tập thể. Trong bài

*Nói chuyện tại hội nghị cán bộ Đảng ngành giáo dục*, Người nhấn mạnh: Trong tàu điện có gái, trai, già, trẻ. Tàu điện đi đến đâu thì mọi người đi đến đó. Nhưng có người nói tàu điện chạy chậm quá muốn riêng mình đi cho mau, muốn nhảy ra khỏi tàu điện để chạy lên trước. Kết quả sẽ thế nào? Có thể là què chân, gãy tay. Vì vậy, không thể tách rời tiền đồ của cá nhân mình với tiền đồ của toàn dân, toàn Đảng.

Dưới chế độ xã hội chủ nghĩa, sự thống nhất giữa lợi ích cá nhân và lợi ích tập thể là mặt cơ bản, mặt chủ yếu. Song, điều đó không có nghĩa là giữa chúng không có mâu thuẫn hay xung đột. Cũng trong *Sửa đổi lối làm việc*, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết rằng: “Nhiều khi lợi ích của cá nhân hợp với lợi ích của Đảng. Thí dụ đảng viên và cán bộ cần thận giữ gìn sức khoẻ của mình để làm việc. Ham học tập để nâng cao trình độ của mình. Làm đúng cần, kiệm, liêm, chính để dân cho dân tin, dân phục, dân yêu... Song, ngoài ra, như ham muốn địa vị, tìm cách phát tài, ra mặt anh hùng, tự cao tự đại, v.v... Đó là điều trái với lợi ích của Đảng”<sup>4</sup>. Điều đó có nghĩa là trong quan niệm của Hồ Chí Minh, giữa lợi ích cá nhân và lợi ích tập thể có những lúc, có những khi không phù hợp với nhau, hoặc thậm chí mâu thuẫn nhau. Trong những trường hợp như vậy, Hồ Chí Minh cũng chỉ rõ cần phải làm như thế nào, cụ thể: “Nếu gặp khi lợi ích chung của Đảng mâu thuẫn với lợi ích riêng của cá nhân, thì phải kiên quyết hy sinh lợi ích của cá nhân cho lợi ích của Đảng. Khi cần đến tính mệnh của mình cũng phải vui lòng hy sinh cho Đảng. Mỗi đảng viên, mỗi cán bộ phải hiểu rõ, phải thực hành như thế”.

Không những có những quan điểm hết sức cụ thể về mối quan hệ giữa lợi ích cá nhân và lợi ích tập thể, Hồ Chí Minh còn cho rằng, để giải quyết một cách hài hòa mối quan hệ giữa lợi ích cá nhân và lợi ích tập thể, thì cần phải chiến thắng kẻ thù bên trong của mỗi chúng ta là “chủ nghĩa cá nhân”, phải biết đặt lợi ích của dân tộc, của giai cấp lên trên lợi ích cá nhân, phải biết quên mình cho nghĩa lớn. Vì vậy phải chống chủ nghĩa cá nhân. Người cho rằng: “Chủ nghĩa cá nhân được hiểu là cái gì cũng chỉ biết có mình và gia đình mình chứ ít khi nghĩ đến cái gia đình lớn là dân tộc, cái mình lớn hơn là phải hòa mình vào với dân tộc”<sup>5</sup>. Song, Người còn chỉ rõ, chủ

<sup>3</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.7, Nxb Chính trị quốc gia Hà Nội, 2011, tr.25.

<sup>4</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.5, Nxb Chính trị quốc gia Hà Nội, 2000, tr.251.

<sup>5</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.8, Nxb Chính trị quốc gia Hà Nội, 2011, tr.54.

nghĩa cá nhân là vết tích xấu xa của xã hội cũ, “là một thứ rất gian xảo, xảo quyệt; nó khéo dỗ dành người ta đi xuống dốc. Mà ai cũng biết rằng xuống dốc thì dễ hơn lên dốc. Vì thế mà càng nguy hiểm”<sup>6</sup>. Đó là thứ vi trùng mẹ, đẻ ra nhiều bệnh khác, trái với đạo đức cách mạng và chừng nào nó còn lại trong mình, dù thật ít, chừng đó, nó sẽ “ngăn trở” người cán bộ, đảng viên nỗ lực phấn đấu cho sự nghiệp cách mạng, dẫn đến suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống... Người chỉ ra một số biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân như kiêu ngạo, quan liêu, xa xỉ, phạm vào tham ô, lãng phí, trái phép, cậy thế, hủ hoá, tư túng, kiêu ngạo, chia rẽ, địa phương chủ nghĩa, ưa dùng những người cánh hẩu với mình, v.v... coi đó là những vi khuẩn thâm nhập vào “cơ thể Đảng”, là “kẻ địch nội xâm” trong Đảng, làm suy thoái cơ thể Đảng, làm giảm đi nguồn sức mạnh nội lực, sự đoàn kết thống nhất của Đảng và biến Đảng trở thành xa lạ, đối lập với nhân dân. Sau này, Người còn chỉ ra những tác hại của chủ nghĩa cá nhân khi đảng viên mắc phải, như: “Vi chưa rửa gột sạch chủ nghĩa cá nhân, cho nên có đảng viên còn “kể công” với Đảng. Có ít nhiều thành tích, thì họ muốn Đảng “cảm ơn” họ. Họ đòi ưu đãi, họ đòi danh dự và địa vị. Họ đòi hưởng thụ. Nếu không thoả mãn yêu cầu của họ thì họ oán trách Đảng, cho rằng họ “không có tiền đồ”, họ “bị hy sinh”. Rồi dần dần họ xa rời Đảng, thậm chí phá hoại chính sách và kỷ luật của Đảng”. Do vậy, nếu mỗi đảng viên, cán bộ mang nặng chủ nghĩa cá nhân thì sẽ rất dễ làm cho họ phạm phải nhiều sai lầm, khuyết điểm. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Họ mang nặng chủ nghĩa cá nhân, việc gì cũng nghĩ đến lợi ích riêng của mình trước hết. Họ không lo mình vì mọi người mà chỉ muốn mọi người vì mình. Do chủ nghĩa cá nhân mà ngại gian khổ, khó khăn, sa vào tham ô, hủ hoá, lãng phí, xa hoa. Họ tham danh trục lợi, thích địa vị quyền hành. Họ tự cao, tự đại, coi thường tập thể, xem khinh quần chúng, độc đoán, chuyên quyền. Cũng do chủ nghĩa cá nhân mà mất đoàn kết, thiếu tính tổ chức, tính kỷ luật, kém tinh thần trách nhiệm, không chấp hành đúng đường lối, chính sách của đảng và của nhà nước, làm hại đến lợi ích của cách mạng, của nhân dân. Tóm lại, do chủ nghĩa cá nhân mà phạm nhiều sai lầm”<sup>7</sup>.

Chủ nghĩa cá nhân, lối sống ích kỷ, thực dụng là một hiện tượng xã hội xuất hiện khá sớm trong lịch sử nhân loại. Ở Việt Nam, trong quá trình đấu tranh cách mạng lâu dài và gian khổ, đặc biệt ở thời kỳ gay go, quyết liệt, có tính bước ngoặt của lịch sử, thường xuất hiện những biểu hiện này với mức độ nguy hiểm và tác hại khác nhau. Trong giai

đoạn hiện nay, việc nhận diện một cách chính xác chủ nghĩa cá nhân, lối sống ích kỷ, thực dụng để có biện pháp đấu tranh là vấn đề bức thiết. Nếu nhận diện đúng thì có giải pháp đấu tranh, khắc phục, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, chế độ; ngược lại, những biểu hiện này sẽ làm mục ruỗng Đảng từ bên trong, tạo điều kiện cho các thế lực thù địch lợi dụng chống phá.

Nhìn nhận một cách tổng quát ở nước ta cho thấy, những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ mà Hội nghị Trung ương 4 (khóa XII) của Đảng chỉ ra, cũng đã có những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, lối sống ích kỷ, thực dụng. Do vậy, trong tình hình hiện nay, nếu không ngăn chặn kịp thời, sẽ ảnh hưởng xấu đến uy tín của Đảng, Nhà nước và mục tiêu, lý tưởng mà nhân dân ta đang phấn đấu. Vì thế, nhận diện chính xác vấn đề này là cấp thiết, để mỗi cán bộ, đảng viên và mọi tổ chức đảng có biện pháp “tự soi, tự sửa” và đấu tranh, khắc phục.

Việc nhận diện một cách chính xác chủ nghĩa cá nhân, lối sống ích kỷ, thực dụng để từ đó có biện pháp đấu tranh, phòng, chống là vấn đề có ý nghĩa bức thiết. Hội nghị Trung ương 4 (khóa XII) của Đảng cũng đã chỉ ra những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, lối sống ích kỷ, thực dụng. Cụ thể, trong 9 biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, lần đầu tiên Đảng ta chỉ rõ ở biểu hiện thứ nhất: “Cá nhân chủ nghĩa, sống ích kỷ, thực dụng, cơ hội, vụ lợi; chỉ lo thu vén cá nhân, không quan tâm đến lợi ích tập thể; ganh ghét, đố kỵ, so bì, tị nạnh, không muốn người khác hơn mình”<sup>8</sup>. Nghị quyết của Đảng cũng đã đề ra những giải pháp, biện pháp cụ thể để chữa trị “căn bệnh” nguy hiểm này, gắn với việc tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Chủ nghĩa cá nhân, lối sống ích kỷ, thực dụng là nguồn gốc của những “căn bệnh”: quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cục bộ, địa phương, những nhiều nhân dân,... làm suy yếu tổ chức đảng, tha hóa đội

<sup>6</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.9, Nxb Chính trị quốc gia Hà Nội, 2011, tr.284

<sup>7</sup> Hồ Chí Minh: Tuyển tập, t.3, Nxb Chính trị quốc gia Hà Nội, 2002, tr.701.

<sup>8</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Văn phòng Trung ương Đảng, H. 2016, tr. 30.

ngũ cán bộ, đảng viên. Đối với những cán bộ, đảng viên bị nhiễm “căn bệnh” này, luôn lấy “cái tôi” của mình để xử lý các mối quan hệ và giải quyết công việc; coi thường pháp luật, kỷ cương, đạo đức cách mạng bị suy thoái, xuống cấp. Chủ nghĩa cá nhân, lối sống ích kỷ, thực dụng luôn lợi dụng đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước để mưu cầu lợi ích riêng. Những người mang chủ nghĩa cá nhân, lối sống ích kỷ, thực dụng lợi dụng những sơ hở trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, chính sách để tiến thân, phục vụ cho tham vọng chính trị, lợi ích của mình; công kích, chống phá, cấu kết, bẻ phái gây mất đoàn kết nội bộ, làm suy yếu, hạ uy tín của Đảng. Không thực hiện được ý đồ cá nhân của mình, không thăng tiến được, không kiếm nhiều lợi lộc hoặc bị kỷ luật, thì sinh ra bất mãn. Khi có sự móc nối, lôi kéo của các thế lực thù địch, các phần tử này dễ trở thành lực lượng chống lại Đảng và chế độ, rất nguy hiểm. Song, có thể thấy trong tình hình hiện nay, chủ nghĩa cá nhân, lối sống ích kỷ, thực dụng đặc biệt nguy hiểm và khó khăn trong đấu tranh, vì nó là kẻ thù vô hình, nằm trong chính bản thân mỗi con người, nó như vi trùng sinh ra nhiều bệnh khác, là gốc của mọi bệnh, với những biến tướng phức tạp khôn lường, rất nguy hại đối với mỗi cán bộ, đảng viên và mọi tổ chức đảng. Muốn phát triển, muốn vững mạnh, nhất thiết phải đấu tranh khắc phục “căn bệnh” nguy hại này. Tuy nhiên, chống chủ nghĩa cá nhân, lối sống ích kỷ, thực dụng là một cuộc đấu tranh đầy khó khăn, phức tạp, không phân định ranh giới, chiến tuyến rõ ràng.

Theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), hiện nay Đảng ta cũng đã và đang thực hiện những giải pháp nhằm khắc phục, chữa trị căn bệnh chủ nghĩa cá nhân, lối sống ích kỷ, thực dụng. Một loạt các nội dung, biện pháp được thực hiện với tinh thần tích cực, chủ động, “kiên quyết, kiên trì thực hiện với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn”, đó là:

*Thứ nhất, Về công tác chính trị tư tưởng, tự phê bình và phê bình*

Xây dựng và thực hiện có hiệu quả nội dung xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; hoàn thiện và thực hiện nghiêm túc quy định trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; xây dựng và thực hiện có hiệu quả nội dung xây dựng Đảng về đạo đức, trong đó chú trọng xây dựng hệ thống chuẩn mực các mối quan hệ của cán bộ, đảng viên với tổ chức đảng và với nhân dân.

*Thứ hai, Về cơ chế, chính sách*

Các cấp ủy, tổ chức đảng chỉ đạo rà soát, hoàn thiện và thực hiện nghiêm cơ chế kiểm tra, giám

sát, kiểm soát việc thực thi quyền lực của người có chức, có quyền, theo hướng quyền hạn đến đâu trách nhiệm đến đó; phân định rõ thẩm quyền và trách nhiệm tập thể, cá nhân trong từng công đoạn giải quyết công việc và có chế tài xử lý nghiêm những hành vi vi phạm; đẩy mạnh cải cách hành chính trong Đảng; rà soát, sửa đổi, hoàn thiện các quy định, nhằm tăng cường quản lý chặt chẽ cán bộ, đảng viên.

*Thứ ba, Về kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng*

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức của Đảng; cán bộ, đảng viên vi phạm phải có hình thức xử lý kịp thời, chính xác, bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và công khai kết quả kiểm tra, giám sát.

*Thứ tư, Về phát huy vai trò của nhân dân và Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội*

Làm tốt công tác dân vận của Đảng và của chính quyền; phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, nhân dân, báo chí và công luận; thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”; tập trung giải quyết kịp thời, dứt điểm những vấn đề bức xúc của nhân dân.

Để chống chủ nghĩa cá nhân với những biểu hiện tinh vi như Nghị quyết đã nêu cần phải tiến hành đồng bộ các giải pháp. Các nhóm giải pháp đề ra trong Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) là đúng đắn và cần thiết. Nhưng phải thấy một thực tế rằng cá nhân chủ nghĩa không thể chấm dứt chỉ bằng tu dưỡng ý thức đạo đức; bằng giáo dục chính trị tư tưởng, tự phê bình và phê bình. Nó phải bị đánh bại bởi cơ chế, tính khoa học của bộ máy, tính nghiêm minh của pháp luật và kỷ luật Đảng, sức mạnh của quần chúng, cơ bản nhất bởi nền dân chủ - dân chủ trong Đảng, trong xã hội, làm cho dân dám nói, dám phê bình Đảng, Chính phủ và cán bộ, đảng viên.

Như vậy, trong giai đoạn hiện nay, đặc biệt là trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, những vấn đề về đạo đức, những chuẩn mực trong hành vi đạo đức, mà bao trùm là cách xử lý mối quan hệ giữa lợi ích riêng và lợi ích chung, giữa lợi ích cá nhân và lợi ích tập thể được xem là vấn đề có ý nghĩa rất quan trọng, nhất là đối với cán bộ, đảng viên hiện nay; vì nó đã và đang là một trong những đòi hỏi gay gắt của yêu cầu cách mạng hiện nay, của đời sống hiện thực và nhất định cần phải được soi rọi dưới ánh sáng những quan điểm đạo đức của chủ tịch Hồ Chí Minh. Có thể nói, tư tưởng và tấm

(Xem tiếp trang 17)

khi cần thiết. Chúng ta kiên trì, tránh xung đột nhưng khi chủ quyền bị xâm phạm chúng ta sẵn sàng giáng trả bằng quyền tự vệ chính đáng. Đồng thời, xử lý thật tốt mối quan hệ toàn vẹn độc lập, chủ quyền và duy trì hòa bình ổn định. Đây là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, cố gắng ở mức cao nhất duy trì môi trường hòa bình, ổn định để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong đó, coi trọng quan hệ với Trung Quốc trong khuôn khổ hợp tác, đối tác chiến lược toàn diện, giữ hòa hiếu, hòa khí, xây dựng tình đoàn kết hữu nghị và thực hiện các cam kết đã ký với Trung Quốc.

Trong tuyên bố về chính sách ngoại giao của Chính phủ ta gửi chính phủ các nước trên thế giới năm 1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: *“Chính phủ nước Việt Nam dân chủ cộng hòa sẵn sàng đặt quan hệ ngoại giao với chính phủ nước nào tôn trọng quyền bình đẳng và chủ quyền quốc gia của nước Việt Nam, để cùng nhau bảo vệ hòa bình và xây đắp dân chủ thế giới”*<sup>4</sup>. Tư tưởng của Người đã thể hiện rõ lập trường nhất quán trong chính sách đối ngoại của Chính phủ Việt Nam là tăng cường tình đoàn kết, hữu nghị nhưng phải tôn trọng độc lập, chủ quyền lãnh thổ của nhau và mối quan hệ giữa các quốc gia phải bình đẳng, chống sự áp đặt, cường quyền, nước lớn.

Cần chủ động chuẩn bị cả phương án đưa ra tòa án quốc tế phân giải các vấn đề liên quan đến chủ quyền biển, đảo của Việt Nam. Tích cực sưu tầm, tổng hợp, phân loại, bảo quản và sử dụng có hiệu quả, những tài liệu quý, những “báu vật quốc gia” khẳng định chủ quyền biển đảo của Việt Nam làm cơ sở đấu tranh pháp lý ở các tòa án quốc tế.

*Thứ tư*, giải quyết vấn đề Biển Đông kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh song phương và đa phương, bình tĩnh, khôn khéo.

Giải quyết tranh chấp chủ quyền biển, đảo trên biển Đông phải có trọng tâm, trọng điểm, trong đó cần tập trung đấu tranh hòa bình để phản đối và yêu cầu Trung Quốc rút ngay giàn khoan và các tàu vũ trang, tàu quân sự ra khỏi vùng biển Việt Nam. Kiên quyết không chấp nhận các đàm phán song phương, đa phương có tính áp đặt, bất lợi và làm tổn hại đến lợi ích quốc gia. Mặt khác, cần đấu tranh trực diện với Trung Quốc trong mọi lúc, mọi nơi, mọi hoàn cảnh và mọi cấp, mọi ngành với tinh thần kiên quyết,

<sup>4</sup> Thông tin tổng hợp, Nxb Thông tin lý luận chính trị, Hà Nội, 1990, tr.114.

<sup>5</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 4, tr. 523.

thắng thắn, dựa trên cơ sở pháp lý khoa học, chặt chẽ, tránh bị lợi dụng; đồng thời, cũng rất linh hoạt, mềm dẻo, khôn khéo để giữ vững chủ quyền biển đảo của Tổ quốc.

Vận dụng tư tưởng “dĩ bất biến, ứng vạn biến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong hoạt động đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển, đảo là sự kết hợp hài hòa giữa mềm dẻo và kiên quyết, giữa chiến lược và sách lược, giữa chủ động và sáng tạo trong tấn công ngoại giao, trong nhận biết, tạo dựng và nắm bắt cơ hội để bảo vệ và thực hiện tốt nhất lợi ích của quốc gia, dân tộc, bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định trong *“Lời kêu gọi Liên Hợp quốc”*: *“Trong cuộc đấu tranh vì những quyền thiêng liêng của mình, nhân dân Việt Nam có một niềm tin sâu sắc rằng họ cũng chiến đấu cho một sự nghiệp chung. Đó là sự khai thác tốt đẹp những nguồn lợi kinh tế và một tổ chức có hiệu quả cho an ninh ở Viễn Đông”*<sup>5</sup>. □

#### Tài liệu tham khảo

1. PGS, TS. Nguyễn Hoàng Giáp, *Chủ tịch Hồ Chí Minh với mối quan hệ hữu nghị đặc biệt Việt Nam - Lào*, <http://www.dangcongsan.vn>, ngày 12/10/2016.
2. Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016.
3. Nguyễn Dy Niên, *Tư tưởng ngoại giao Hồ Chí Minh*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002.
4. TS. Trần Thị Minh Tuyết, *Tư tưởng ngoại giao Hồ Chí Minh*, Nxb CTQG.
5. TS. Trần Minh Trường, *Hồ Chí Minh với tư tưởng ngoại giao vì hòa bình hữu nghị và hợp tác giữa các dân tộc*, <http://www.dangcongsan.vn>, ngày 12/10/2016.

## TỪ QUAN ĐIỂM HỒ CHÍ MINH VỀ...

(Tiếp theo trang 13)

gương đạo đức của chủ tịch Hồ Chí Minh là tài sản tinh thần vô giá mà Người đã để lại cho toàn Đảng, toàn dân ta. Đây là một trong những nhân tố góp phần làm nên thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Cho đến nay, những quan điểm của Hồ Chí Minh về giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa lợi ích tập thể và lợi ích cá nhân vẫn còn giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc. Đây cũng là nội dung, phương hướng rèn luyện đạo đức của mỗi người theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Nó còn là kim chỉ nam của Đảng ta trong việc xây dựng đạo đức mới cho người cán bộ, đảng viên trong điều kiện phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay. □